



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46 /2026/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 329/2025/NĐ-CP của Chính phủ về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Vụ, Cục, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các khu vực, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (sau đây gọi chung là đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước).”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng).”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3

1. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:

“3a. *Ngân hàng thành viên* là ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Nghị quyết số 222/2025/QH15 về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và Nghị định số 329/2025/NĐ-CP về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. *Người có liên quan của khách hàng vay* là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với khách hàng vay của tổ chức tín dụng theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.

Riêng đối với ngân hàng thành viên, người có liên quan được xác định theo quy định tại Nghị định số 329/2025/NĐ-CP.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Hỗ trợ tổ chức tín dụng trong hoạt động, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng.”.

2. Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:

“2a. Hỗ trợ tổ chức tự nguyện trong hoạt động kinh doanh.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 9

1. Sửa đổi, bổ sung điểm i khoản 1 như sau:

“i) Báo cáo tài chính năm (theo báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan Thuế hoặc báo cáo tài chính đã được kiểm toán) của khách hàng vay là doanh nghiệp. Đối với khách hàng vay là tổ chức nước ngoài, sử dụng báo cáo tài chính năm lập theo Chuẩn mực kế toán quốc tế hoặc Chuẩn mực kế toán của quốc gia nơi đặt trụ sở.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Việc cung cấp thông tin tín dụng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện dưới dạng dữ liệu điện tử theo Hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng. Trường hợp một số nhóm hoặc toàn bộ các nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng không thể cung cấp được dưới dạng dữ liệu điện tử, tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện có thể cung cấp bằng văn bản trên cơ sở thống nhất với CIC.”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung Điều 10

“Điều 10. Thời hạn cung cấp thông tin tín dụng

Thời hạn cung cấp các nhóm chỉ tiêu tại Điều 9 Thông tư này như sau:

1. Tổ chức tín dụng cung cấp theo tần suất quy định cụ thể tại Hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng ban hành kèm theo Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

2. Tổ chức tự nguyện cung cấp theo tần suất quy định tại hợp đồng trao đổi thông tin với CIC.”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Tổ chức khác (nếu có).”.

2. Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 như sau:

“7. Việc cung cấp thông tin tín dụng về khách hàng vay cho các tổ chức tự nguyện tại khoản 3, tổ chức thông tin tín dụng nước ngoài tại khoản 5 và tổ chức khác tại khoản 6 Điều này phải có sự đồng ý của khách hàng vay đó theo quy định của pháp luật có liên quan và đảm bảo tuân thủ theo hợp đồng thỏa thuận với CIC. Sự đồng ý của khách hàng vay được thể hiện bằng phương thức rõ ràng, cụ thể, có thể in, sao chép bằng văn bản, bao gồm cả dưới dạng điện tử hoặc định dạng kiểm chứng được.”.

Điều 7. Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 Điều 14

“7a. Làm đầu mối cung cấp, chia sẻ thông tin với cơ quan thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước đối với các tổ chức tín dụng theo quy định tại Nghị định số 329/2025/NĐ-CP.”.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 15

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Thanh tra Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với CIC và các đơn vị liên quan thực hiện thanh tra hoạt động thông tin tín dụng tại tổ chức tín dụng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3a Điều này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các khu vực chủ trì, phối hợp với CIC và các đơn vị liên quan thực hiện thanh tra hoạt động thông tin tín dụng tại tổ chức tín dụng trên địa bàn, trừ trường hợp quy định tại khoản 3a Điều này.”.

3. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:

“3a. Việc thanh tra hoạt động thông tin tín dụng đối với ngân hàng thành viên thực hiện theo quy định về hoạt động thanh tra tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.”.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17

“1. Đảm bảo có sự đồng ý của khách hàng vay về việc cung cấp thông tin tín dụng cho CIC để thực hiện hoạt động thông tin tín dụng theo quy định của Thông tư này và pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Sự đồng ý của khách hàng vay phải được thể hiện bằng phương thức rõ ràng, cụ thể, có thể được in, sao chép bằng văn bản, bao gồm cả dưới dạng điện tử hoặc định dạng kiểm chứng được.”.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Điều 23

“Điều 23. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Tổng Giám đốc Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam, các tổ chức tín dụng, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.”.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các quy định tương ứng tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Tổng Giám đốc Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam, các tổ chức tín dụng, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Cổng TTĐT của NHNN;
- Các đơn vị thuộc NHNN;
- Các TCTD, CNNHN;
- Lưu: VP, PC, ATHT.



Đoàn Thái Sơn